

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định Văn hóa ứng xử sinh viên
Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 389/Ttg ngày 26/07/1993 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Đại học Mở-Bán công Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 146/2006/QĐ-TTg ngày 22/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển sang loại hình trường đại học công lập với tên gọi là Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 850/QĐ-TTg ngày 12/06/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 – 2017 và Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10 năm 2017 cho Trường tiếp tục thực hiện thí điểm cho tới khi có Nghị định của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của cơ sở giáo dục đại học công lập có hiệu lực thi hành;

Căn cứ Luật giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/06/2012 của Quốc hội khoá 13;

Căn cứ Điều lệ Trường đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị Tờ trình số 237/TTr-CTSV ngày 11/6/2018 của Trưởng phòng Công tác sinh viên về việc phê duyệt Quyết định ban hành Quy định Văn hóa ứng xử sinh viên Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Quy định Văn hóa ứng xử sinh viên Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Tổ chức Nhân sự, Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng phòng Hành chính – Quản trị, Trưởng phòng Thanh tra, chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, P. CTSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thành Nhân

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 6 năm 2018

QUY ĐỊNH

Về văn hóa ứng xử người học

Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1035/QĐ-ĐHM ngày 12/06/2018)

CHƯƠNG 1 QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

- Quy tắc này quy định các chuẩn mực ứng xử phù hợp với văn hóa, đạo đức, quy định của Pháp luật.
- Quy tắc này áp dụng cho người học đang học tập tại trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Mục đích

- Quy định các chuẩn mực ứng xử của người học nhằm xây dựng tính kỷ cương, nề nếp và môi trường văn hóa trong nhà trường.
- Xây dựng môi trường học tập lành mạnh, thân thiện cho người học.
- Nhằm giúp người học nâng cao ý thức bản thân, trách nhiệm với cộng đồng, định hướng các mối quan hệ theo tính nhân văn; nâng cao khả năng thích nghi với xã hội; góp phần giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống lành mạnh; xây dựng phong cách ứng xử chuẩn mực của sinh viên đang học tập tại Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Là cơ sở để giám sát người học trong việc chấp hành các quy định và nội quy của Nhà trường; là căn cứ để đánh giá, xếp loại rèn luyện, xử lý trách nhiệm khi người học vi phạm các chuẩn mực trong quá trình học tập và rèn luyện tại Trường.

CHƯƠNG 2 CÁC QUY ĐỊNH VỀ VĂN HÓA ỨNG XỬ

Điều 3. Quy định về trang phục, tác phong

3.1 Trang phục:

- Trang phục đối với nam: Áo sơ mi hoặc áo thun có tay, quần dài.
- Trang phục đối với nữ: gọn gàng, lịch sự, phù hợp tác phong người học. Không mặc quần áo quá chật, vải quá mỏng, quá ôm sát như: váy ngắn trên đầu gối, áo sát nách hoặc áo dây, cổ áo quá rộng...
- Tóc phải gọn gàng.
- Đi giày hoặc dép có quai hậu, không mang dép lê.
- Khi đi đến trường người học phải đeo Thẻ sinh viên hoặc Thẻ học viên.
- Trong giờ học các môn Giáo dục quốc phòng, Giáo dục thể chất, làm việc tại phòng thí nghiệm, thực hành, người học sử dụng trang phục theo quy định riêng, tuy nhiên phải chấp hành đúng quy định chung về trang phục, tác phong khi đến Trường.

- Trong trường hợp tham dự các buổi lễ, đại hội, hội nghị, hội thảo... thì người học sử dụng trang phục theo quy định, yêu cầu của từng sự kiện.

3.2 Tác phong:

- Khi người học tham gia hội họp, sinh hoạt, học tập phải đúng giờ, đúng thành phần; nghỉ học, đi muộn phải có lý do chính đáng; phát biểu phải được sự đồng ý của người chủ trì, giữ thái độ đúng mực, không nói chen ngang khi phát biểu, thảo luận, không ra về trước khi chương trình kết thúc.
- Có tác phong nghiêm túc, tôn trọng giảng viên. Người học nên đứng dậy chào khi giảng viên bước vào lớp và khi kết thúc buổi học. Khi giảng viên đang giảng bài, người học không được sử dụng điện thoại di động trong lớp; không nói chuyện riêng gây ồn ào; không được bỏ ra ngoài lớp khi giảng viên đang giảng bài để làm việc riêng mà không xin phép; không viết vẽ lên bàn, lên tường; không ngủ, không ăn quà vặt trong giờ học;...

Điều 4. Quy định về giao tiếp và ứng xử trong Trường

- Phải có thái độ lịch sự, nhã nhặn, tôn trọng lẫn nhau.
- Sử dụng ngôn từ trong sáng, không nói tục, chửi bậy; hành vi và cử chỉ đúng mực.
- Phải có thái độ lễ phép đối với thầy cô giáo, cán bộ công nhân viên và khách đến trường làm việc.
- Giữ gìn các mối quan hệ trong sáng, phù hợp với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc; không được có những hành vi không lành mạnh trong khuôn viên Trường.
- Không xúc phạm danh dự, nhân phẩm, thân thể người khác.
- Đoàn kết, động viên và giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện.

Điều 5. Quy định về thái độ học tập

- Thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của Bộ, Nhà trường như: Quy chế đào tạo, Quy chế công tác sinh viên, Quy chế sinh viên ngoại trú, Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện...
- Có ý thức học tập nghiêm túc, tự giác và tích cực, chủ động trong quá trình tiếp nhận kiến thức. Tích cực vận dụng sáng tạo kiến thức vào thực tế cuộc sống.
- Nhiệt tình hợp tác với cán bộ viên chức trong hoạt động giáo dục và đào tạo.
- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng và các phong trào thi đua trong và ngoài Trường phát động. Có ý thức tự rèn luyện các kỹ năng sống, học tập.
- Trung thực, nghiêm túc trong học tập cũng như khi thi cử, kiểm tra. Không gian lận trong thi cử dưới mọi hình thức.
- Trong nghiên cứu khoa học: Trung thực trong quá trình thực hiện và công bố các tiểu luận, khóa luận, luận văn, luận án, công trình nghiên cứu khoa học. Tôn trọng bản quyền; không đạo văn, đạo ý tưởng của người khác. Không giả mạo hoặc làm sai lệch dữ liệu trong nghiên cứu khoa học. Có trách nhiệm xây dựng và bảo vệ thương hiệu của Trường trong cộng đồng nghiên cứu khoa học trong nước và quốc tế. Kiên quyết đấu tranh đối với những hành vi tiêu cực trong nghiên cứu khoa học; không bao che, thỏa hiệp với tiêu cực trong khoa học.

Điều 6. Ứng xử với cảnh quan, môi trường và tài sản công

- Không hủy hoại, làm hư hỏng tài sản, trang thiết bị, vật dụng của nhà trường và của cá nhân khác. Người học phải có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ và sử dụng an toàn, tiết kiệm, có hiệu quả tài sản của nhà trường và của cá nhân.

- Không gây ồn ào, mất trật tự ở nơi công cộng; gây ảnh hưởng đến khu vực làm việc và học tập. Trong khu vực giảng đường, người học phải đi nhẹ, nói khẽ, không gây ồn ào, mất trật tự.
- Không treo, dán băng rôn, áp phích, biểu ngữ khi chưa được phép của Nhà trường.
- Không hút thuốc, sử dụng các chất kích thích, chất cháy nổ trong khuôn viên trường.
- Tắt các thiết bị điện, nước khi không sử dụng; báo ngay cho người có trách nhiệm khi phát hiện có sự rò rỉ nước hoặc các hiện tượng lãng phí điện, nước.
- Có ý thức giữ gìn môi trường sống xanh, sạch, đẹp. Không xả rác bừa bãi. Vứt bỏ rác đúng nơi quy định.

Điều 7. Quy định giữ gìn an ninh trật tự

- Khi ra vào Trường hoặc cơ quan khác phải có trang phục, tác phong đúng quy định, tháo khăn che mặt, xuống xe dẫn bộ qua cổng.
- Xếp hàng khi chờ thang máy. Nhường cho phụ nữ, em nhỏ và người già, người khuyết tật, người mang vác nặng vào thang máy trước rồi vào sau.
- Phải để xe đúng nơi quy định, không được để xe trong văn phòng, hành lang nơi làm việc, học tập.
- Nghiêm chỉnh chấp hành các nội quy, quy định của Nhà trường và đơn vị nơi đến làm việc, học tập, nghiên cứu, thí nghiệm, thực hành.
- Thực hiện đúng các quy định về tạm trú, tạm vắng.
- Không tụ ý tập trung đông người gây rối trật tự công cộng, phao tin đồn nhảm; không chứa chấp các loại tội phạm; cấm trộm cắp, đánh bạc, cá độ dưới mọi hình thức; không tự ý tổ chức uống rượu, bia trong khuôn viên trường.
- Không phát ngôn hoặc có các hình thức, hành vi xuyên tạc nội dung giáo dục, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Không truyền bá tôn giáo, tiến hành các nghi thức tôn giáo, tuyên truyền chống phá Nhà nước; không tham gia biểu tình, lập hội, nhóm trái phép và các hình thức hoạt động khác trái với quy định của pháp luật.
- Không tham gia tệ nạn xã hội như ma túy, mại dâm, mê tín dị đoan; cấm in sao, phát tán, sử dụng các tài liệu có nội dung phản động, bạo lực, đòi truy. Nghiêm cấm truy cập vào các Website không lành mạnh.
- Không buôn bán trái phép trong Trường; không tàng trữ, vận chuyển, trao đổi, mua bán, sử dụng vũ khí, hung khí, chất cháy, nổ, các loại hóa chất độc hại trái phép.
- Không đi lại trong khuôn viên trường trong khoảng thời gian từ 23 giờ đêm hôm trước đến 5 giờ 00 phút sáng hôm sau, ngoại trừ lực lượng của nhà trường đang làm nhiệm vụ, các trường hợp cấp cứu và các trường hợp đặc biệt khác.

Điều 8. Quy định về an toàn giao thông

- Nghiêm túc chấp hành luật giao thông dù có hay không có cảnh sát giao thông.
- Khi tham gia giao thông, không phóng nhanh, giành đường hay vượt ẩu trên đường.
- Không lái xe sau khi uống rượu bia hoặc sử dụng các loại chất kích thích khác làm mất năng lực hành vi.
- Hạn chế tối đa việc bấm còi xe, đặc biệt là giữa đêm khuya.

Điều 9. Ứng xử trong sinh hoạt, nơi công cộng

- Nói “xin lỗi” khi có lỗi và “cám ơn” khi được giúp đỡ.

- Khi vào cửa bất cứ nơi nào, người đi trước đứng lại giữ cửa cho những người đi sau bước vào xong mới đến phiên mình và người đi sau luôn nói tiếng cảm ơn người đã giữ cánh cửa cho mình đi vào.
- Luôn nhường nhịn nhau trong giao tiếp, đảm bảo cử chỉ, hành động lịch thiệp nhất là xếp hàng theo thứ tự không bao giờ chen lấn giành chỗ.
- Khi đến các cơ quan, công sở để giao dịch, liên hệ công việc đảm bảo thái độ lễ phép, lịch sự, thảng thắn; không gây mất trật tự; nhã nhặn khi hỏi và cảm ơn khi được giúp đỡ, phục vụ.

Điều 10. Ứng xử trên hệ thống mạng

- Bắt buộc sử dụng email trường trong trao đổi các vấn đề với trường.
- Nên dùng gõ Tiếng Việt có dấu.
- Biết cách viết một email hợp lý, ngắn gọn.
- Đặt câu hỏi rõ ràng, lời lẽ văn minh, lịch sự, tôn trọng người nhận.
- Không sử dụng những từ lóng, khó hiểu.
- Không nói trống không, lời lẽ thô tục, khiếm nhã, không tôn trọng người nhận khi gửi email.
- Không sử dụng ảnh nhạy cảm làm ảnh đại diện.
- Không đăng các vấn đề vi phạm thuần phong mỹ tục của Việt Nam trên mạng xã hội. Không trao đổi đến những vấn đề không liên quan, những vấn đề thiếu lịch sự, không nghiêm túc.
- Không nói xấu, công kích, có những lời không hay trên mạng xã hội.
- Chỉ trao đổi những vấn đề cần thiết, vấn đề không rõ sau khi đã tìm hiểu kỹ.

Chương 3 TRIỂN KHAI THỰC HIỆN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm triển khai thực hiện:

- Trưởng các đơn vị có trách nhiệm triển khai đến toàn thể cán bộ viên chức trong đơn vị. Toàn thể cán bộ viên chức có trách nhiệm đôn đốc, thường xuyên nhắc nhở, giáo dục, kiểm tra việc thực hiện Quy định này của người học khi học tập, thực hành, thực tập, làm việc tại công sở.
- Phòng Công tác sinh viên phối hợp với các đơn vị trong Trường tổ chức các hoạt động tuyên truyền đến người học trong toàn Trường bằng các hình thức như phát hành cẩm nang, chiếu video clip....
- Phòng Công tác sinh viên đưa nội dung quy định văn hóa ứng xử người học vào sinh hoạt người học đầu năm, đầu khóa học và thường xuyên nhắc lại trong các buổi hội nghị, hội thảo, hoạt động ngoại khóa.
- Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên thường xuyên đưa vào các buổi sinh hoạt của Đoàn, Hội.
- Giáo viên chủ nhiệm, Cố vấn học tập tổ chức triển khai và thường xuyên nhắc nhở người học thực hiện tốt các nội dung quy định.
- Giảng viên giảng dạy tại lớp thường xuyên nhắc nhở lòng ghép trong các giờ giảng dạy lý thuyết, hướng dẫn thực hành, thực tập.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc hoặc phát sinh, các đơn vị phản ánh về Phòng Công tác chính trị để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Điều 12. Trách nhiệm tổ chức thực hiện:

- Toàn thể người học đang học tập tại Trường đều phải có trách nhiệm thực hiện đúng, đồng thời vận động, nhắc nhở những người học khác thực hiện nghiêm túc các nội dung trong Quy tắc ứng xử của người học.
- Toàn thể CBVC Trường có trách nhiệm nhắc nhở, hướng dẫn thực hiện đúng quy định; trường hợp không chấp hành thì có quyền ghi tên, lập biên bản và báo cáo vi phạm cho phòng Công tác sinh viên hoặc Khoa quản lý sinh viên xử lý. Đối với những trường hợp phức tạp thì báo ngay với tổ Bảo vệ trường để phối hợp xử lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết.

Chương 4 XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Xử lý vi phạm

- Người học vi phạm một trong các nội dung của Quy định này sẽ bị xử lý kỷ luật tùy theo mức độ vi phạm và hậu quả do hành vi vi phạm gây ra. Ngoài các hình thức xử lý kỷ luật theo Quy chế công tác sinh viên, người học còn phải chịu trách nhiệm bồi hoàn thiệt hại; nếu gây hậu quả nghiêm trọng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.
- Phòng Công tác sinh viên chủ trì, phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát và xử lý người học vi phạm Quy định này.

Chương 5 ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Trong quá trình thực hiện Quy định này có thể được điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với thực tế và những quy định mới của Nhà nước, các bộ, ban, ngành có liên quan.

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

Trưởng các đơn vị, tổ chức đoàn thể, toàn thể cán bộ, viên chức, người học trong Trường chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thành Nhân